

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số 568 /QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND xã)

Dvt: Đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	222.445.898.211	TỔNG SỐ CHI	222.445.898.211
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	110.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	10.613.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	12.120.000.000	II. Chi thường xuyên	140.599.892.000
III. Thu bổ sung	204.452.783.256	III. Dự phòng	730.108.000
- Bổ sung cân đối	139.743.000.000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	30.000.000
- Bổ sung có mục tiêu	64.709.783.256	V. Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu	64.709.783.256
IV. Thu chuyển nguồn	5.319.166.133	VI. Chi từ nguồn chuyển nguồn	5.319.166.133
V. Thu kết dư ngân sách	443.948.822	VII. Chi từ nguồn kết dư	443.948.822

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)
(Kèm theo Quyết định số 568 /QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND xã)

Dvt: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	245.444.898.211	222.445.898.211
I	Các khoản thu 100%	110.000.000	110.000.000
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	20.000.000	20.000.000
3	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	90.000.000	90.000.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	35.119.000.000	12.120.000.000
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	2.502.000.000	908.000.000
2	Thuế Thu nhập cá nhân	980.000.000	
3	Trước bạ	4.760.000.000	184.000.000
4	Phí, lệ phí	1.697.000.000	50.000.000
5	Thu tiền cho thuê đất, mặt nước	50.000.000	10.000.000
6	Thu tiền sử dụng đất	23.600.000.000	10.613.000.000
7	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, sử dụng khu vực biển	1.000.000.000	300.000.000
8	Thu khác ngân sách	530.000.000	55.000.000
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn	5.319.166.133	5.319.166.133
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	443.948.822	443.948.822
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	204.452.783.256	204.452.783.256
	- Thu bổ sung cân đối	139.743.000.000	139.743.000.000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	64.709.783.256	64.709.783.256

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)
(Kèm theo Quyết định số 568 /QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND xã)

Dvt: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1	2	3
	TỔNG CHI	222.445.898.211	65.832.737.176	156.613.161.035
I	Chi đưa vào cân đối chi	151.973.000.000	10.613.000.000	141.360.000.000
1	Chi giáo dục	88.070.000.000		88.070.000.000
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		0
3	Chi y tế	1.306.000.000		1.306.000.000
4	Chi quốc phòng	797.429.496		797.429.496
5	Chi an ninh	265.000.000		265.000.000
6	Chi văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch	990.534.234		990.534.234
9	Chi bảo vệ môi trường	197.000.000		197.000.000
10	Chi các hoạt động kinh tế	24.772.502.569	10.613.000.000	14.159.502.569
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	28.065.402.480		28.065.402.480
12	Chi bảo đảm xã hội	6.302.424.400		6.302.424.400
13	Chi khác	446.598.821		446.598.821
14	Dự phòng ngân sách	730.108.000		730.108.000
16	Chi nộp trả ngân sách cấp trên	30.000.000		30.000.000
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu	64.709.783.256	53.979.655.176	10.730.128.080
III	Chi từ nguồn chuyển nguồn	5.319.166.133	1.240.082.000	4.079.084.133
IV	Chi từ nguồn kết dư	443.948.822		443.948.822

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)
(Kèm theo Quyết định số 568 /QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND xã)

Đơn vị: Đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2024	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2024	Dự toán năm 2025			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ						10.631.000.000	0	10.631.000.000	
1. Công trình thực hiện 06 tháng đầu năm 2025						3.331.183.456		3.331.183.456	
2. Công trình khởi công mới						7.299.816.544	0	7.299.816.544	
Trích 10% kinh phí đo đạc, quy hoạch, chỉnh lý bản đồ địa chính	2025					1.060.000.000		1.060.000.000	
Xây dựng hạ tầng các khu vực đấu giá hoặc cấp đất	2025					6.239.816.544		6.239.816.544	
Xây dựng đường giao thông và mương, rãnh thoát nước tại Khu vực thôn Nhật Tân, xã Đồng Lộc	2025					1.900.000.000		1.900.000.000	
Xây dựng đường giao thông, mương, rãnh thoát nước tại Khu vực thôn Minh Hương, xã Đồng Lộc	2025					2.139.816.544		2.139.816.544	
Xây dựng đường giao thông, mương, rãnh thoát nước tại Khu vực thôn Kim Thành, xã Đồng Lộc	2025					1.700.000.000		1.700.000.000	
Quy hoạch chung xã Đồng Lộc	2025					500.000.000		500.000.000	

UBND XÃ ĐỒNG LỘC